



Hán dịch: nhà Đường, đại sư Thật Xoa Nan Đà.

Việt dịch: Việt Nam, Tỳ-kheo Thích Trí Tịnh.

KINH HOA NGHIÊM

TẬP SÁU – 22

PHẨM LY THẾ GIAN

THỨ - 38.07

NGHI THỨC KINH HOA NGHIÊM

TỊNH PHÁP GIỚI CHƠN NGÔN

Án Lam (7 lần)

TỊNH KHẨU NGHIỆP CHƠN NGÔN

Tu rị tu rị, ma ha tu rị, tu tu rị ta bà ha. (3 lần)

TỊNH BA NGHIỆP CHƠN NGÔN

**Án ta phạ bà phạ, thuật đà ta phạ, đạt ma ta phạ, bà phạ
thuật độ hám.** (3 lần)

PHỔ CÚNG DƯỜNG CHƠN NGÔN

Án nga nga năng tam bà phạ phiệt nhựt ra hồng. (3 lần)

TÁN PHẬT

Pháp Vương Vô Thượng Tôn

Tam giới vô luân thất

Thiên nhân chi Đạo sư

Tứ sanh chi Từ phụ

Ư nhứt niệm quy y

Năng diệt tam kỳ nghiệp

Xưng dương nhược tán thán

Ức kiếp mạc năng tận.

QUÁN TƯỚNG

Năng lễ, sở lễ tánh không tịch,
Cảm ứng đạo giao nan tư nghì,
Ngã thử đạo tràng như Đế châu,
Thập phương chư Phật ảnh hiện trung,
Ngã thân ảnh hiện chư Phật tiền,
Đầu diện tiếp túc quy mạng lễ.

ĐÁNH LỄ TAM BẢO

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam-mô Tận Hư không Biến Pháp Giới, Quá, Hiện, Vị Lai Thập Phương Chư Phật, Tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng Thường Trụ Tam Bảo. (1 lạy)

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam-mô Ta Bà Giáo Chủ Điều Ngự Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương Lai Hạ Sanh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ-tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ-tát, Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ-tát. (1 lạy)

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam-mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ-tát, Đại Thế Chí Bồ-tát, Đại Nguyên Địa Tạng Vương Bồ-tát, Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ-tát. (1 lạy)

TÁN LƯ HƯƠNG

**Lư hương vừa ngún chiêm đàn
Khói thơm ngào ngạt muôn ngàn cõi xa
Lòng con kính ngưỡng thiết tha
Ngửa mong chư Phật thương mà chứng minh.
Nam mô Hương Vân Cái Bồ-tát Ma-ha-tát. (3 lần)**

Nam mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ-tát. (3 lần)

CHÚ ĐẠI BI

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại bi tâm đà ra ni. Nam mô hắc ra đát na đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bát ra da, Bồ-đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca lô ni ca da. Án tát bàn ra phạt duệ, số đát na tát đỏa. Nam mô tất kiết lật đỏa, y mông a rị da, bà lô yết đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam mô na ra cần trì hê rị, ma ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu du bằng, a thệ dựng, tát bà tát đa, na ma bà già, ma phạt đạt đậu, đát diệt tha:

Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha Bồ-đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị đà dựng, cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra mạ mạ phạt ma ra, mục

để lệ, y hê y hê, thất na thất na a ra sâm Phật ra xá lợi, phạt sa
 phạt sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra
 ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, Bồ-đề dạ Bồ-đề dạ, bồ đà dạ bồ đà
 dạ, di đế rị dạ, na ra cần trì địa rị sắc ni na, ba dạ ma na ta bà ha.
 Tất đà dạ ta bà ha. Ma ha tất đà dạ ta bà ha. Tất đà du nghệ thất
 bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cần trì, ta bà ha. Ma ra na ra, ta bà ha.
 Tất ra tăng a mục khê da, ta bà ha. Ta bà ma ha, a tất đà dạ, ta bà
 ha. Giả kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta bà
 ha. Na ra cần trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng yết ra dạ,
 ta bà ha.

Nam mô hắc ra đát na, đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết
 đế, thước bàn ra dạ, ta bà-ha.

"Án tất điện đô, mạn đa ra, bát đà dạ ta bà-ha." (3 lần)

Nam mô Thập Phương Thường Trụ Tam Bảo. (3 lần)

VĂN PHÁT NGUYỆN

Lạy đấng Tam Giới Tôn

Quy mạng mười phương Phật

Nay con phát nguyện lớn

Trì tụng Kinh Hoa Nghiêm

Trên đèn bốn ơn nặng

Dưới cứu khổ tam đồ

Nếu có ai thấy nghe

Đều phát Bồ-đề tâm,

Khi mãn báo thân này

Sanh qua cõi Cực Lạc.

Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần)

KHAI KINH KỆ

**Phật pháp rộng sâu rất nhiệm mầu
Trăm nghìn muôn kiếp khó tìm cầu
Nay con nghe thấy chuyên trì tụng
Nguyện tỏ Như Lai nghĩa nhiệm mầu.
Nam mô Hoa Nghiêm Hội Thượng Phật,
Bồ-tát Ma-ha-tát. (3 lần)**

ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT
HOA NGHIÊM KINH
PHẨM LY THỂ GIAN
THỨ BA MƯƠI TÁM

Bản in tại Việt Nam đọc từ đầu trang 658 – 688

Bản in Phật Học Viện Quốc Tế đọc từ đầu trang 519 – 566

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát có mười mạn nghiệp:

Đối với Sư, Tăng, cha mẹ, Sa-môn, Bà-la-môn trụ nơi chánh đạo hoặc hướng chánh đạo, là những phước điền đáng tôn trọng, mà chẳng cung kính. Đây là mạn nghiệp.

Hoặc có Pháp sư được pháp tối thắng, ngồi Đại thừa, biết đạo xuất yếu, đắc Đà-la-ni, diễn thuyết pháp quảng đại trong khế kinh không thôi nghỉ.

Mà đối với bực ấy phát khởi tâm cao mạn và đối với pháp của bực ấy giảng nói chẳng có lòng cung kính.

Đây là mạn nghiệp.

Ở trong chúng hội nghe thuyết diệu pháp chẳng chịu khen là hay cho người khác tin thọ.

Đây là mạn nghiệp.

Ưa sanh lòng quá mạn, tự cao ngạo lấn người, chẳng thấy mình lỗi, chẳng biết mình dở.

Đây là mạn nghiệp.

Ưa sanh lòng quá mạn, thấy người có đức hạnh đáng tán thán không tán thán, nghe người khác tán thán sanh lòng không vui.

Đây là mạn nghiệp.

Ưa sanh lòng quá quá mạn. Thấy có Pháp sư và người thuyết pháp, biết là pháp, là luật, là chơn thiết, là lời Phật mà vì ghét người nên cũng ghét pháp, tự mình hủy báng cũng bảo người hủy báng.

Đây là mạn nghiệp.

Tự cầu tòa cao, tự xưng Pháp sư, ưng thọ người cung cấp, chẳng ưng chấp sự. Thấy bậc kỳ cựu người tu hành lâu, chẳng chịu đứng dậy tiếp rước, chẳng chịu hầu hạ.

Đây là mạn nghiệp.

Thấy người có đức thì nhú mày chẳng vui, nói lời thô lỗ tìm tòi lỗi lầm của bậc ấy.

Đây là mạn nghiệp.

Thấy có người thông minh biết chánh pháp, chẳng chịu gần gũi cung kính cúng dường, chẳng chịu hỏi han gì là thiện, gì là bất thiện, những gì nên làm, những gì chẳng nên làm, làm những công hạnh gì mà được mãi mãi lợi ích an lạc. Là kẻ ngu si ngoan cố chìm trong ngã mạn, trọn không thấy được đạo xuất yếu.

Đây là mạn nghiệp.

Lại có chúng sanh tâm khinh mạn che đậy, chư Phật xuất thế chẳng có thể thân cận cung kính cúng dường, thiện căn mới chẳng sanh, thiện căn cũ tiêu mất, chẳng nên nói lại nói, chẳng nên cãi lại cãi. Thuở vị lai tất cả phải đọa hầm sâu hiểm nạn, trong trăm ngàn kiếp còn chẳng gặp Phật hướng là được nghe pháp.

Chỉ do từ trước đã từng phát Bồ-đề tâm nên trọn tự tỉnh ngộ.

Đây là mạn nghiệp.

Nếu chư Bồ-tát là mười mạn nghiệp này thì được mười trí nghiệp. Đây là mười trí nghiệp:

Tin hiểu nghiệp báo chẳng hoại như quả.

Đây là trí nghiệp.

Chẳng bỏ Bồ-đề tâm, thường niệm chư Phật.

Đây là trí nghiệp.

Gần thiện tri thức cung kính cúng dường hết lòng tôn trọng, trọn không chán, không lười.

Đây là trí nghiệp.

Thích pháp thích nghĩa không nhàm đủ, xa lìa tà niệm, siêng tu chánh niệm.

Đây là trí nghiệp.

**Đối với tất cả chúng sanh, lìa ngã mạn. Đối với chư Bồ-tát
tưởng như Phật. Mến trọng chánh pháp chẳng tiếc thân
mình. Tôn thờ Như Lai như hộ mạng mình. Với người tu
hành tưởng là Phật.**

Đây là trí nghiệp.

**Ba nghiệp thân, khẩu và ý không có sự bất thiện, ca ngợi bậc
Hiền Thánh, tùy thuận Bồ-đề.**

Đây là trí nghiệp.

**Chẳng hoại duyên khởi, lìa những tà kiến, phá si ám được
sáng suốt chiếu rõ tất cả pháp.**

Đây là trí nghiệp.

Mười môn hồi hướng tùy thuận tu hành. Nơi các môn Ba-la-mật tướng là từ mẫu. Nơi thiện xảo phương tiện tướng là từ phụ. Dùng tâm thâm tịnh nhập nhà Bồ-đề.

Đây là trí nghiệp.

Thí, giới, đa văn, chỉ, quán, phước và huệ, tất cả pháp trợ đạo như vậy thường siêng chứa nhóm không nhàm mỏi.

Đây là trí nghiệp.

Nếu có một nghiệp được đức Phật khen ngợi có thể phá chúng ma trừ phiền não đấu tranh, có thể rời lìa tất cả chướng cái triền phược, có thể giáo hóa điều phục tất cả chúng sanh, có thể tùy thuận trí huệ nhiếp thủ chánh pháp, có thể nghiêm tịnh cõi Phật, có thể phát khởi thông minh thì đều chuyên cần tu tập không thối thất lười biếng.

Đây là trí nghiệp.

Nếu chư Bồ-tát an trụ trong mười trí nghiệp này thì được tất cả thiện xảo phương tiện đại trí nghiệp vô thượng của đức Như Lai.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát có mười điều bị ma nhiếp trì:

Tâm lười biếng, bị ma nhiếp trì.

Chí nguyện hèn kém, bị ma nhiếp trì.

Nơi công hạnh chút ít cho là đủ, bị ma nhiếp trì.

Lãnh thọ một hạnh, từ chối những hạnh khác, bị ma nhiếp trì.

Chẳng phát đại nguyện, bị ma nhiếp trì.

Thích ở tịch diệt dứt trừ phiền não, bị ma nhiếp trì.

Dứt hẳn sanh tử, bị ma nhiếp trì.

Bỏ hạnh Bồ-tát, bị ma nhiếp trì.

Chẳng giáo hóa chúng sanh, bị ma nhiếp trì.

Nghi báng chánh pháp, bị ma nhiếp trì.

Nếu chư Bồ-tát rời bỏ được mười điều bị ma nhiếp trì này thì được mười điều được chư Phật nhiếp trì.

Đây là mười điều được Phật nhiếp trì:

Ban sơ có thể phát tâm Bồ-đề, được Phật nhiếp trì.

Trong nhiều đời gìn giữ tâm Bồ-đề không để quên mất, được Phật nhiếp trì.

Rõ biết ma sự đều có thể xa lìa, được Phật nhiếp trì.

Nghe các môn Ba-la-mật, tu hành đúng pháp, được Phật nhiếp trì.

Biết khổ sanh tử mà chẳng nhàm ghét, được Phật nhiếp trì.

Quán pháp thậm thâm được vô lượng quả, được Phật nhiếp trì.

Vì chúng sanh diễn thuyết pháp Nhị thừa mà chẳng chứng lấy quả giải thoát của Nhị thừa, được Phật nhiếp trì.

Thích quán pháp vô vi mà chẳng trụ trong đó, đối với hữu vi và vô vi không tương là hai, được Phật nhiếp trì.

Đến chỗ vô sanh mà hiện thọ sanh, được Phật nhiếp trì.

Dầu chúng được Nhứt thiết trí mà khởi hạnh Bồ-tát chẳng dứt giống Bồ-đề, được Phật nhiếp trì.

Nếu chư Bồ-tát an trụ trong mười điều này thì được sức nhiếp trì vô thượng của chư Phật.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát có mười điều được pháp nhiếp trì:

Biết tất cả hành pháp là vô thường, được pháp nhiếp trì.

Biết tất cả hành pháp là khổ, được pháp nhiếp trì.

Biết tất cả hành pháp là vô ngã, được pháp nhiếp trì.

Biết tất cả pháp tịch diệt Niết-bàn, được pháp nhiếp trì.

Biết tất cả pháp theo duyên mà phát khởi, không có duyên thì không khởi, được pháp nhiếp trì.

Biết vì do tư duy chẳng chánh nên sanh khởi vô minh, vì do có vô minh khởi nên nhân đến có lão tử phát khởi, vì tư duy chẳng chánh diệt nên vô minh diệt, vì vô minh diệt nên nhân đến lão tử diệt, được pháp nhiếp trì.

Biết ba môn giải thoát xuất sanh Thanh-văn thừa, chứng pháp vô trạch xuất sanh Độc-giác thừa, được pháp nhiếp trì.

Biết pháp lục Ba-la-mật, pháp tứ nhiếp xuất sanh Đại thừa, được pháp nhiếp trì.

Biết tất cả cõi, tất cả pháp, tất cả chúng sanh, tất cả thể là cảnh giới của Phật trí, được pháp nhiếp trì.

Biết dứt tất cả niệm, bỏ tất cả thủ, rời tiền tế hậu tế, tùy thuận Niết-bàn, được pháp nhiếp trì.

Nếu chư Bồ-tát an trụ trong mười điều được pháp nhiếp trì này thì được pháp nhiếp trì vô thượng của tất cả chư Phật.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát ở Đâu Suất thiên cung có mười công việc:

Vì chư Thiên tử cỡi Dục mà nói pháp nhàm lìa. Bảo rằng tất cả tự tại đều là vô thường, tất cả khoái lạc đều sẽ suy mất, khuyên chư Thiên tử phát tâm Bồ-đề.

Đây là công việc thứ nhứt.

Vì chư Thiên cỡi Sắc mà nói nhập xuất các thiền Tam-muội giải thoát. Nếu ở trong đây mà sanh lòng ái trước thì nhơn nơi ái lại phát khởi thân kiến, tà kiến, vô minh, v.v...

Vì họ mà nói trí huệ như thiệt. Nếu họ đối với những pháp sắc, phi sắc phát khởi tưởng điên đảo cho là thanh tịnh thì vì họ mà nói bất tịnh đều là vô thường. Khuyến họ phát tâm Bồ-đề.

Đây là công việc thứ hai.

Đại Bồ-tát ở Đâu Suất thiên cung nhập Tam-muội tên là Quang minh trang nghiêm. Thân phóng quang minh chiếu khắp Đại thiên thế giới, tùy tâm chúng sanh mà dùng các thứ âm thanh để thuyết pháp.

Chúng sanh nghe pháp xong, tín tâm thanh tịnh, sau khi chết sanh về cung trời Đâu Suất. Bồ-tát lại khuyến họ phát tâm Bồ-đề.

Đây là công việc thứ ba.

Đại Bồ-tát ở Đâu Suất thiên cung dùng vô ngại nhãn thấy khắp tất cả Bồ-tát trong cung trời Đâu Suất ở mười phương. Chư Bồ-tát kia cũng đều thấy đây.

Đã thấy nhau, chư Bồ-tát cùng luận nói diệu pháp: Những là giáng thần, nhập thai, sơ sanh, xuất gia, qua đến đạo tràng, đủ đại trang nghiêm. Và lại thị hiện những công hạnh đã làm từ xưa đến nay. Do công hạnh đó mà thành đại trí này và tất cả công đức. Chẳng rời bốn xứ mà có thể thị hiện những sự như vậy.

Đây là công việc thứ tư.

Đại Bồ-tát ở Đâu Suất thiên cung, chúng Bồ-tát ở tất cả cung trời Đâu Suất mười phương đều vân tập đến vây quanh cung kính.

Bấy giờ, đại Bồ-tát muốn cho chư Bồ-tát đó đều được thỏa mãn tâm nguyện sanh lòng hoan hỷ, nên tùy theo chư Bồ-tát đáng ở bậc nào, tùy theo sở hành, sở đoạn, sở tu, sở chứng mà diễn thuyết pháp môn. Chư Bồ-tát đó nghe pháp xong đều rất hoan hỷ được chưa từng có điều trở về bốn độ. Đây là công việc thứ năm.

Đại Bồ-tát ở Đâu Suất thiên cung. Bấy giờ, chúa cõi Dục, Thiên ma Ba Tuần, vì muốn phá hoại công nghiệp của Bồ-tát nên cùng quyến thuộc đến chỗ Bồ-tát.

Bồ-tát vì hàng phục ma quân nên trụ kim cang đạo nhiếp Bát-nhã Ba-la-mật phương tiện thiện xảo trí huệ môn, dùng hai lời nói nhu nhuyến và thô bạo mà thuyết pháp cho họ,

làm cho ma vương Ba Tuần không hại được. Ma quân thấy oai lực tự tại của Bồ-tát nên đều phát tâm Bồ-đề Vô thượng. Đây là công việc thứ sáu.

Đại Bồ-tát ở Đâu Suất thiên cung biết chư Thiên tử cõi Dục chẳng thích nghe pháp. Bấy giờ, Bồ-tát phát tiếng to bảo họ rằng:

“Ngày nay Bồ-tát ở trong thiên cung sẽ hiện sự hy hữu, nếu muốn được thấy thì phải mau đến”.

Chư Thiên tử nghe lời này xong đều vân tập đến cung Đâu Suất. Bồ-tát vì họ mà hiện những sự hy hữu. Chư Thiên tử được thấy nghe đều rất hoan hỷ say sưa.

Trong âm nhạc lại có tiếng bảo rằng:

“Nầy các Ngài! Tất cả hành pháp đều vô thường, đều là khổ. Tất cả pháp đều vô ngã, là Niết-bàn tịch diệt”.

Rồi lại bảo rằng:

“Các Ngài đều phải tu hạnh Bồ-tát, đều phải viên mãn Nhưt thiết chủng trí”.

Chư Thiên tử nghe xong, lo buồn than thở đều sanh lòng yếm ly, tất cả đều phát tâm Vô thượng Bồ-đề.

Đây là công việc thứ bảy.

Đại Bồ-tát ở Đâu Suất thiên cung, chẳng rời bỏ bốn xứ mà đều có thể qua đến mười phương vô lượng tất cả chỗ chư Phật, thấy chư Như Lai thân cận lễ bái cung kính nghe pháp.

Bấy giờ, chư Phật muốn cho Bồ-tát được pháp tối thượng quán đánh nên nói Bồ-tát địa tên là Nhưt thiết thần thông,

dùng một niệm tương ưng huệ đầy đủ tất cả công đức tối thắng nhập vị Nhất thiết chủng trí.

Đây là công việc thứ tám.

Đại Bồ-tát ở Đâu Suất thiên cung vì muốn cúng dường chư Phật Như Lai nên dùng đại thần lực hiện khởi những đồ cúng dường tên là thù thắng khả lạc, khắp tất cả thế giới trong pháp giới hư không giới để cúng dường chư Phật. Trong các thế giới ấy, vô lượng chúng sanh thấy sự cúng dường này đều phát tâm Vô thượng Bồ-đề.

Đây là công việc thứ chín.

Đại Bồ-tát ở Đâu Suất thiên cung xuất sanh vô lượng vô biên như huyễn như ảnh pháp môn cùng khắp mười phương tất cả thế giới, thị hiện những sắc, những tướng, những hình

thể, những oai nghi, những sự nghiệp, những phương tiện, những ví dụ, những ngôn thuyết, tùy tâm chúng sanh đều làm cho họ hoan hỷ.

Đây là công việc thứ mười.

Nếu chư Bồ-tát thành tựu pháp này thì có thể sau này sanh xuống thế gian.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát ở Đâu Suất thiên cung lúc sắp giáng sanh hiện ra mười sự:

Đại Bồ-tát lúc từ trời Đâu Suất giáng sanh, từ dưới chân phóng đại quang minh tên là An lạc trang nghiêm, chiếu khắp cõi Đại thiên thế giới, tất cả ác đạo, những chúng sanh hoạn nạn được quang minh chạm nhằm mình thì đều khỏi khổ, được an lạc.

Được an lạc rồi thì biết sắp có bậc đại nhơn kỳ đặc xuất hiện thế gian.

Đây là sự thị hiện thứ nhứt.

Đại Bồ-tát ở trời Đâu Suất lúc giáng sanh, từ trong tướng bạch hào giữa chạng mây phóng đại quang minh tên là Giác ngộ chiếu khắp Đại thiên thế giới, soi đến thân của chư Bồ-tát đồng hành với mình từ đời trước.

Chư Bồ-tát đó được quang minh chiếu đến, biết đại Bồ-tát sắp giáng sanh, liền đem vô lượng đồ cúng dường đến chỗ đại Bồ-tát để cúng dường.

Đây là sự thị hiện thứ hai.

Đại Bồ-tát ở trời Đâu Suất lúc sắp giáng sanh, ở trong bàn tay hữu phóng đại quang minh tên là Thanh tịnh cảnh giới, đều có thể trang nghiêm thanh tịnh tất cả Đại thiên thế giới.

Trong đây nếu có hàng Bích-chi-Phật chứng được vô lậu, thấy biết quang minh này thì liền xả thọ mạng.

Nếu những vị không hay biết thì oai lực của quang minh đời họ đến trong những thế giới phương khác.

Tất cả những ma và các ngoại đạo, hàng chúng sanh có kiến chấp đều cũng đời đến thế giới phương khác, chỉ trừ những chúng sanh đáng được hóa độ do thần lực của Phật nhiếp trì.

Đây là sự thị hiện thứ ba.

Đại Bồ-tát ở trời Đâu Suất lúc sắp giáng sanh, từ đầu gối phóng đại quang minh tên là Thanh tịnh trang nghiêm chiếu khắp cung điện của chư Thiên, dưới chiếu đến trời Hộ Thế Tứ Thiên vương, trên chiếu suốt trời Tịnh Cư.

Chư Thiên trong tất cả cõi trời đều biết đại Bồ-tát ở cung Đâu Suất sắp giáng sanh, tất cả đồng có lòng luyến mộ buồn than lo rầu, cùng nhau đem những tràng hoa, y phục, hương bột, hương thoa, phan lọng, kỹ nhạc đến chỗ Bồ-tát để cung kính cúng dường, theo Bồ-tát hạ sanh nhần đến nhập Niết-bàn.

Đây là sự thị hiện thứ tư.

Đại Bồ-tát ở trời Đâu Suất lúc sắp giáng sanh, trong tâm tạng kim cang trang nghiêm nơi tướng chữ “Vạn” phóng đại

quang minh tên là Vô năng thắng tràng, chiếu khắp tất cả thế giới mười phương đến thân của tất cả kim cang lực sĩ. Bấy giờ, có trăm ức kim cang lực sĩ đều vân tập theo hầu hạ Đại Bồ-tát từ lúc giáng sanh nhĩ đến lúc nhập Niết-bàn. Đây là sự thị hiện thứ năm.

Đại Bồ-tát ở trời Đâu Suất lúc sắp giáng sanh, từ tất cả lỗ lông trên thân phóng đại quang minh tên là Phân biệt chúng sanh, chiếu khắp Đại thiên thế giới, chạm đến thân của tất cả Bồ-tát, lại chạm đến tất cả chư Thiên và người đời. Chư Bồ-tát đó đồng nghĩ rằng tôi phải ở lại đây để cúng dường đức Như Lai giáo hóa chúng sanh. Đây là sự thị hiện thứ sáu.

Đại Bồ-tát ở trời Đâu Suất lúc sắp giáng sanh, từ trong điện đại ma ni bửu tạng phóng đại quang minh tên là Thiện trụ quán sát chiếu đến chỗ của Bồ-tát này sẽ sanh.

Quang minh này đã chiếu xong, những Bồ-tát khác đều theo dõi xuống Diêm Phù Đề, hoặc ở nơi nhà, hoặc ở tự lạc, hoặc ở thành ấp mà hiện thọ sanh, vì muốn giáo hóa các chúng sanh.

Đây là sự thị hiện thứ bảy.

Đại Bồ-tát ở trời Đâu Suất lúc sắp giáng sanh từ cung điện cõi trời và trong những đồ trang nghiêm nơi đại lâu các phóng đại quang minh tên là Nhứt thiết cung điện thanh tịnh trang nghiêm chiếu đến bụng của mẹ sẽ thác sanh.

Quang minh chiếu xong, làm cho Thánh mẫu an ổn vui vẻ, thành tựu đầy đủ tất cả công đức.

Trong bụng Thánh mẫu tự nhiên có lâu các quảng đại trang nghiêm với đại ma ni bửu, nơi đây là chỗ sẽ ở của thân đại Bồ-tát.

Đây là sự thị hiện thứ tám.

Đại Bồ-tát ở trời Đâu Suất lúc sắp giáng sanh, từ dưới hai chân phóng đại quang minh tên là Thiên trụ. Nếu chư Thiên tử và các Phạm Thiên sắp lâm chung được quang minh chạm đến thân thì đều được trụ thọ mạng cúng dường đại Bồ-tát từ lúc mới hạ sanh nhân đến nhập Niết-bàn.

Đây là sự thị hiện thứ chín.

Đại Bồ-tát ở trời Đâu Suất lúc sắp giáng sanh từ trong tùy hình
hảo phóng đại quang minh tên là Nhựt nguyệt trang
nghiêm, thị hiện những công nghiệp của Bồ-tát.

Bấy giờ, người và trời hoặc thấy Bồ-tát ở cung Đâu Suất,
Hoặc thấy nhập thai, hoặc thấy sơ sanh,
Hoặc thấy xuất gia, hoặc thấy thành đạo
Hoặc thấy hàng ma, hoặc thấy chuyển pháp luân,
Hoặc thấy nhập niết-bàn.

Đây là sự thị hiện thứ mười.

Đại Bồ-tát nơi thân, nơi tòa, nơi cung điện, trong lâu các phóng
trăm muôn vô số đại quang minh như vậy đều hiển hiện
những sự nghiệp của đại Bồ-tát.

Thị hiện sự nghiệp này rồi, vì đầy đủ tất cả công đức nên từ cung trời Đâu Suất sanh xuống nhơn gian.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát thị hiện ở thai mẹ có mười sự:

Đại Bồ-tát vì muốn thành tựu những chúng sanh tâm nhỏ hiểu kém, chẳng muốn cho họ nghĩ rằng:

Nay đức Bồ-tát này tự nhiên hóa sanh trí huệ thiện căn đều tự được chẳng từ công phu tu tập. Vì có đây nên Bồ-tát thị hiện ở thai mẹ.

Đây là sự thứ nhứt.

Đại Bồ-tát vì thành thực phụ mẫu và các quyến thuộc, những chúng sanh đồng tu thiện căn từ đời trước nên thị hiện ở thai mẹ.

Tại sao vậy?

Vì những người này cần phải thấy Bồ-tát ở thai mẹ mới thành thực những thiện căn mà họ đã có.

Đây là sự thứ hai.

Đại Bồ-tát lúc vào thai mẹ, luôn chánh niệm chánh tri không mê lầm. Đã ở thai mẹ, tâm Bồ-tát hằng chánh niệm cũng không lầm loạn.

Đây là sự thứ ba.

Đại Bồ-tát ở trong thai mẹ thường diễn thuyết pháp. Chư đại Bồ-tát ở thập phương thế giới cùng Đế Thích, Phạm Thiên, Hộ Thế Tứ Thiên Vương đều đến tập hội, đều làm cho được vô lượng thần lực, vô biên trí huệ.

Lúc ở trong thai mẹ, đại Bồ-tát thành tựu biện tài công dụng thù thắng như vậy.

Đây là sự thứ tư.

Đại Bồ-tát ở trong thai mẹ nhóm họp đại hội, dùng sức bốn nguyện giáo hóa tất cả chúng Bồ-tát.

Đây là sự thứ năm.

Đại Bồ-tát thành Phật ở trong loài người thì phải đủ sự thọ sanh tối thắng. Do có này nên thị hiện ở thai mẹ.

Đây là sự thứ sáu.

Đại Bồ-tát ở trong thai mẹ, chúng sanh trong Đại thiên thế giới đều thấy Bồ-tát như thấy bóng mình hiện rõ trong gương.

Bấy giờ, chư Thiên, Long, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, nhơn, Phi nhơn, v.v...

Những hàng có đại tâm, đều đến chỗ Bồ-tát để cung kính cúng dường.

Đây là sự thứ bảy.

Đại Bồ-tát ở trong thai mẹ, tất cả tối hậu sanh Bồ-tát ở thai mẹ trong mười phương đều đến cùng hội họp diễn thuyết pháp môn đại tập tên là Quảng đại trí huệ tạng. Đây là sự thứ tám.

Đại Bồ-tát lúc ở trong thai mẹ nhập Ly Cấu Tạng Tam-muội. Dùng sức Tam-muội ở trong thai mẹ hiện cung điện lớn trang nghiêm tốt đẹp, thiên cung Đâu Suất không sánh kịp. Nhưng thân mẹ vẫn an ổn vô sự.

Đây là sự thứ chín.

Đại Bồ-tát lúc ở thai mẹ dùng oai lực lớn sắm đồ cúng dường tên là Khai đại phước đức ly cấu tạng khắp đến tất cả thế giới mười phương để cúng dường tất cả chư Phật Như Lai.

Chư Như Lai đó đều vì đại Bồ-tát mà diễn nói vô biên Bồ-tát ở pháp giới tạng.

Đây là sự thứ mười.

Nếu chư Bồ-tát rõ thấu mười sự thị hiện ở thai mẹ này thì có thể thị hiện sự hướng đến thậm thâm vi tế.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát có mười sự hướng đến thậm thâm vi tế:

Ở trong thai mẹ, đại Bồ-tát thị hiện sơ phát tâm Bồ-đề nhẫn đến bậc quán đánh.

Ở trong thai mẹ thị hiện ở Đâu Suất thiên cung. Ở trong thai mẹ thị hiện sơ sanh.

Ở trong thai mẹ thị hiện đồng tử. Ở trong thai mẹ thị hiện ở vương cung.

Ở trong thai mẹ thị hiện xuất gia.

Ở trong thai mẹ thị hiện khổ hạnh đến ngồi đạo tràng thành
bực Đẳng Chánh Giác.

Ở trong thai mẹ thị hiện chuyển pháp luân.

Ở trong thai mẹ thị hiện nhập Niết-bàn.

Ở trong thai mẹ thị hiện đại vi tế: Những là tất cả Bồ-tát hạnh,
tất cả Như Lai tự tại thần lực vô lượng môn sai biệt.

Nếu chư Bồ-tát an trụ trong mười môn qua đến thậm thâm vi tế
này thì được đại trí huệ thậm thâm vi tế vô thượng của đức Như
Lai.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát có mười điều sanh:

Xa lìa ngu si, chánh niệm chánh tri mà sanh.

Phóng lưới đại quang minh chiếu khắp Đại thiên thế giới mà
sanh.

Trụ tối hậu hữu chẳng còn thọ thân sau mà sanh.

Bất sanh bất khởi mà sanh.

Biết tam giới như huyễn mà sanh.

Khắp hiện thân nơi thập phương thế giới mà sanh.

Chứng thân Nhứt thiết chủng trí mà sanh.

**Phóng tất cả Phật quang minh khắp giác ngộ tất cả thân chúng
sanh mà sanh.**

Nhập đại trí quán sát Tam-muội thân mà sanh.

**Bồ-tát lúc sanh, chấn động tất cả cõi Phật, giải thoát tất cả
chúng sanh, trừ diệt tất cả ác đạo, che chói tất cả các ma, vô
lượng Bồ-tát đều đến nhóm họp.**

**Đây là mười điều sanh của đại Bồ-tát, vì điều phục chúng sanh
mà thị hiện như vậy.**

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát do mười sự mà thị hiện vi tiểu tâm tự thệ:

Đại Bồ-tát nghĩ rằng:

Tất cả thế gian chìm tại vũng bùn ái dục, trừ một tôi ra không ai có thể cố gắng cứu tế được.

Nghĩ biết như vậy rồi, Bồ-tát vui vẻ vi tiểu tâm tự thệ.

Lại nghĩ rằng:

Tất cả thế gian bị phiền não làm mù, duy có tôi nay là người đầy đủ trí huệ. Bồ-tát nghĩ biết như vậy vui vẻ vi tiểu tâm tự thệ.

Lại nghĩ rằng:

Nay tôi do thân giả danh này sẽ được pháp thân vô thượng sung mãn tam thế của đức Như Lai.

Nghĩ biết như vậy, Bồ-tát vui vẻ vi tiểu tâm tự thệ.

Bấy giờ, Bồ-tát dùng mắt vô chướng ngại quan sát tất cả Phạm Thiên nhân đến tất cả đại Tự Tại Thiên trong mười phương mà tự nghĩ rằng:

Những chúng sanh này đều tự cho rằng mình có đại trí lực.

Bồ-tát nghĩ biết như vậy vui vẻ vi tiểu tâm tự thệ.

Bấy giờ, Bồ-tát quán sát các chúng sanh từ lâu gieo trồng căn lành, nay đều thối mất.

Nghĩ biết như vậy, Bồ-tát vui vẻ vi tiểu tâm tự thệ.

Bồ-tát quán sát thấy thế gian chúng tử gieo trồng dầu ít mà được quả rất nhiều.

Nghĩ biết như vậy vui vẻ vi tiểu tâm tự thệ.

Bồ-tát quán sát thấy tất cả chúng sanh được Phật giáo hóa quyết định được lợi ích.

Nghĩ biết như vậy, Bồ-tát vui vẻ vi tiểu tâm tự thệ.

Bồ-tát quán sát thấy trong đời quá khứ chư Bồ-tát đồng hành nhiệm trước việc khác nên chẳng được công đức quảng đại của Phật pháp.

Nghĩ biết như vậy, Bồ-tát vui vẻ vi tiểu tâm tự thệ.

Bồ-tát quán sát thấy trong đời quá khứ, hàng nhơn Thiên cùng mình tập hội, nay còn ở bậc phàm phu, không xả ly được, cũng chẳng nhàm mỏi.

Nghĩ biết như vậy, Bồ-tát vui vẻ vi tiểu tâm tự thệ.

Bấy giờ, Bồ-tát được quang minh của tất cả Như Lai chiếu đến càng thêm hân hoan, vui vẻ vi tiểu tâm tự thệ.

Đại Bồ-tát vì điều phục chúng sanh nên thị hiện như vậy.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát có mười sự mà thị hiện đi bảy bước:

Vì hiện Bồ-tát lực mà thị hiện đi bảy bước.

Vì hiện xả thí bảy Thánh tài mà thị hiện đi bảy bước.

Vì cho địa thần thỏa nguyện nên thị hiện đi bảy bước.

Vì hiện tướng siêu tam giới nên thị hiện đi bảy bước.

**Vì hiện bước đi tối thắng của Bồ-tát hơn hẳn bước đi của
tượng vương, ngưu vương, sư tử vương mà thị hiện đi bảy
bước.**

Vì hiện tướng kim cang địa mà thị hiện đi bảy bước.

**Vì hiện muốn ban cho chúng sanh sức dũng mãnh mà thị hiện
đi bảy bước.**

Vì hiện tu hành Thất giác bửu mà thị hiện đi bảy bước.

Vì hiện pháp đã được chẳng do người khác dạy nên thị hiện đi bảy bước.

Vì hiện là tối thắng vô tỷ ở thế gian nên thị hiện đi bảy bước. Đại Bồ-tát vì điều phục chúng sanh nên thị hiện đi bảy bước như vậy.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát do mười sự mà hiện ở thân đồng tử:

Vì hiện thông đạt tất cả văn tự, toán số, đồ thơ, ấn tử, những nghề nghiệp thế gian mà thị hiện ở thân đồng tử.

Vì hiện thông đạt tất cả những nghề nghiệp võ thuật binh trận thế gian mà thị hiện ở thân đồng tử.

Vì hiện thông đạt tất cả những văn bút, đàm luận, cờ nhạc thế gian mà thị hiện ở thân đồng tử.

Vì hiện xa lìa những lỗi lầm của ba nghiệp thân, ngữ, ý mà thị hiện ở thân đồng tử.

Vì hiện môn nhập định trụ Niết-bàn khắp cùng mười phương vô lượng thế giới mà thị hiện ở thân đồng tử.

Vì hiện sức mạnh siêu quá tất cả Thiên, Long, Bát bộ, Đế Thích, Phạm Vương, Hộ Thế, nhơn, Phi nhơn, v.v... mà thị hiện ở thân đồng tử.

Vì hiện sắc tướng oai quang của Bồ-tát siêu quá tất cả Đế Thích, Phạm Vương, Hộ Thế mà thị hiện ở thân đồng tử.

Vì làm cho những chúng sanh tham đắm nơi dục lạc mến thích pháp lạc mà thị hiện ở thân đồng tử.

Vì tôn trọng chánh pháp, siêng cúng dường Phật cùng khắp tất cả thế giới mười phương mà hiện ở thân đồng tử.

Vì hiện được đức Phật gia bị, được pháp quang minh mà thị hiện ở thân đồng tử.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát thị hiện ở thân đồng tử rồi, do mười sự mà thị hiện ở vương cung:

Vì làm cho những chúng sanh đồng tu hành từ đời trước được thiện căn thành thực mà thị hiện ở vương cung.

Vì hiển thị sức thiện căn của Bồ-tát mà thị hiện ở vương cung.

Vì những người, trời tham đắm nơi đồ vui thích, nên hiển hiện đồ vui thích đại oai đức của Bồ-tát mà thị hiện ở vương cung.

Vì thuận tâm chúng sanh đời ngũ trược mà thị hiện ở vương cung.

Vì hiện sức đại oai đức của Bồ-tát có thể ở thâm cung nhập Tam-muội mà thị hiện ở vương cung.

Vì làm cho chúng sanh đồng nguyện ở đời trước thỏa mãn ý niệm mà thị hiện ở vương cung.

Vì muốn dùng kỹ nhạc phát ra tiếng diệu pháp cúng dường tất cả chư Phật Như Lai mà thị hiện ở vương cung.

Vì muốn ở tại trong cung trụ Tam-muội vi diệu, ban đầu từ thành Phật nhẫn đến Niết-bàn đều hiển bày mà thị hiện ở vương cung.

Vì tùy thuận thủ hộ Phật pháp mà thị hiện ở vương cung.

Tối hậu thân Bồ-tát thị hiện ở vương cung như vậy rồi, sau đó mới xuất gia.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát do mười sự mà thị hiện xuất gia:

Vì nhàm ở tại gia mà thị hiện xuất gia.

Vì chúng sanh tham đắm tại gia mà thị hiện xuất gia.

Vì tùy thuận tin mến đạo Thánh nhơn mà thị hiện xuất gia.

Vì tuyên dương tán thán công đức xuất gia mà thị hiện xuất gia.

Vì hiển bày là hản kiến chấp nhị biên mà thị hiện xuất gia.

Vì làm cho chúng sanh là dục lạc và ngã lạc mà thị hiện xuất gia.

Vì trước hiện tướng xuất tam giới mà thị hiện xuất gia.

Vì hiện tự tại chẳng hệ thuộc người khác mà thị hiện xuất gia.

Vì hiển bày sẽ được thập lực vô úy của đức Như Lai mà thị hiện xuất gia.

Vì tối hậu thân Bồ-tát pháp phải như vậy mà thị hiện xuất gia.

Đại Bồ-tát dùng pháp xuất gia này mà điều phục chúng sanh.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát vì mười sự mà thị hiện khổ hạnh:

**Vì thành tựu những chúng sanh có trình độ hiểu biết kém ít,
mà thị hiện khổ hạnh.**

Vì trừ tà kiến của chúng sanh, mà thị hiện khổ hạnh.

**Vì những chúng sanh chẳng tin nghiệp báo làm cho họ thấy
nghiệp báo, mà thị hiện khổ hạnh.**

**Vì tùy thuận pháp phải có của thế giới tạp nhiễm, mà thị hiện
khổ hạnh.**

**Vì hiện có thể nhẫn chịu khổ nhọc để siêng tu đạo pháp; mà
thị hiện khổ hạnh.**

Vì làm cho chúng sanh thích cầu pháp, mà thị hiện khổ hạnh.

Vì những chúng sanh say đắm dục lạc ngã lạc, mà thị hiện khổ hạnh.

Vì hiển bày Bồ-tát khởi hạnh thù thắng, nhẫn đến đời tối hậu còn chẳng bỏ siêng năng tinh tấn mà thị hiện khổ hạnh.

Vì làm cho chúng sanh thích pháp tịch tịnh, tăng trưởng thiện căn, mà thị hiện khổ hạnh.

Vì chư Thiên và thế nhơn căn tánh chưa thành thực chờ thời gian để được thành thực, mà thị hiện khổ hạnh.

Đại Bồ-tát dùng phương tiện khổ hạnh này để điều phục chúng sanh.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát đi đến Bồ-đề đạo tràng có mười sự:

Lúc đến đạo tràng, chiếu sáng tất cả thế giới mười phương.

Lúc đến đạo tràng, chấn động tất cả thế giới mười phương.

Lúc đến đạo tràng, hiện thân khắp tất cả thế giới mười phương.

Lúc đến đạo tràng, giác ngộ tất cả Bồ-tát và tất cả chúng sanh đồng hành ở đời trước.

Lúc đến đạo tràng, thị hiện tất cả sự trang nghiêm nơi đạo tràng.

Lúc đến đạo tràng, tùy tâm sở thích của các chúng sanh mà vì họ hiện những oai nghi nơi thân và tất cả sự trang nghiêm nơi cây Bồ-đề.

Lúc đến đạo tràng, thị hiện thấy tất cả Như Lai mười phương.

Lúc đến đạo tràng, cất chân hạ chân thường nhập Tam-muội, niệm niệm thành Phật không có vượt cách.

Lúc đến đạo tràng, tất cả Thiên, Long, Dạ xoa, Càn thất bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Đế Thích, Phạm Vương, Hộ Thế Tứ Thiên Vương, đều sắm dựng những đồ cúng dường thượng diệu lên đại Bồ-tát mà chẳng biết nhau.

Lúc đến đạo tràng, dùng trí vô ngại quán sát khắp tất cả chư Phật Như Lai, nơi tất cả thế giới tu hạnh Bồ-tát mà thành Đẳng Chánh Giác.

Đại Bồ-tát dùng mười sự đến đạo tràng này để giáo hóa chúng sanh.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát ngồi đạo tràng có mười sự:

Lúc ngồi đạo tràng, chấn động tất cả thế giới mười phương.

Lúc ngồi đạo tràng, bình đẳng chiếu sáng tất cả thế giới mười phương.

Lúc ngồi đạo tràng, trừ diệt tất cả khổ các ác đạo.

Lúc ngồi đạo tràng, làm cho tất cả thế giới kim cang hiệp thành.

Lúc ngồi đạo tràng, hiện khắp tất cả tòa sư tử của chư Phật Như Lai.

Lúc ngồi đạo tràng, tâm vô phân biệt như hư không.

Lúc ngồi đạo tràng, tùy theo sở nghi mà hiện oai nghi nơi thân.

Lúc ngồi đạo tràng, tùy thuận an trụ kim cang Tam-muội.

Lúc ngồi đạo tràng, thọ diệu xứ thanh tịnh của tất cả Như Lai thần lực gia trì.

Lúc ngồi đạo tràng, sức thiện căn của mình có thể gia bị tất cả chúng sanh.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát lúc ngồi đạo tràng có mười sự kỳ đặc vị tăng hữu.

Những gì là mười?

Đại Bồ-tát lúc ngồi đạo tràng, tất cả đức Như Lai trong mười phương thế giới đều hiện ra trước đồng giơ tay khen ngợi rằng:

“Lành thay! Lành thay! Đấng vô thượng Đạo sư”.

Đây là sự kỳ đặc vị tăng hữu thứ nhất.

Đại Bồ-tát lúc ngồi đạo tràng, tất cả đức Như Lai thấy đều hộ niệm ban cho oai lực.

Đây là sự kỳ đặc vị tăng hữu thứ hai.

Đại Bồ-tát lúc ngồi đạo tràng, chúng Bồ-tát đồng hành đòi trước đều đến vây quanh cung kính cúng dường những vật trang nghiêm.

Đây là sự kỳ đặc vị tăng hữu thứ ba.

Đại Bồ-tát lúc ngồi đạo tràng, những loài vô tình như cỏ cây, rừng, lùm trong tất cả thế giới đều cong thân thấp bóng nghiêng hướng về phía đạo tràng.

Đây là sự kỳ đặc vị tăng hữu thứ tư.

Đại Bồ-tát lúc ngồi đạo tràng, nhập Tam-muội tên Quán sát pháp giới. Sức Tam-muội này có thể làm cho Bồ-tát tất cả công hạnh đều được viên mãn.

Đây là sự kỳ đặc vị tăng hữu thứ năm.

Đại Bồ-tát lúc ngồi đạo tràng, được Đà-la-ni tên là Tối thượng ly cấu diệu quang hải tạng, có thể lãnh thọ đại vân pháp vũ của tất cả chư Phật Như Lai.

Đây là sự kỳ đặc vị tăng hữu thứ sáu.

Đại Bồ-tát lúc ngồi đạo tràng, dùng sức oai đức hiện đồ cúng thượng diệu đến khắp tất cả thế giới cúng dường chư Phật.

Đây là sự kỳ đặc vị tăng hữu thứ bảy.

Đại Bồ-tát lúc ngồi đạo tràng, an trụ trí tối thắng, đều hiện biết rõ những căn, ý, hạnh của tất cả chúng sanh.

Đây là sự kỳ đặc vị tăng hữu thứ tám.

Đại Bồ-tát lúc ngồi đạo tràng, nhập Tam-muội tên là Thiện giác. Sức Tam-muội này có thể làm cho thân Bồ-tát đầy khắp tất cả thế giới trong thập phương tam thế.

Đây là sự kỳ đặc vị tăng hữu thứ chín.

**Đại Bồ-tát lúc ngồi đạo tràng, được Ly cấu quang minh vô ngại
đại trí làm cho thân nghiệp của mình vào khắp tam thế.**

Đây là sự kỳ đặc vị tăng hữu thứ mười.

Nam mô Hoa Nghiêm Hội Thượng Phật, Bồ-tát

Ma-ha-tát. (3 lần)

(Trang 553 or 731)

MA-HA BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA TÂM KINH

Quán Tự Tại Bồ-tát hành thâm Bát-nhã Ba-la-mật-đa thời
chiếu kiến ngũ uẩn giai không, độ nhất thiết khổ ách.

Xá Lợi Tử! Sắc bất dị không, không bất dị sắc, sắc tức thị
không, không tức thị sắc, thọ, tưởng, hành, thức, diệc phục
như thị.

Xá Lợi Tử! Thị chư pháp không tướng, bất sanh, bất diệt,
bất cấu, bất tịnh, bất tăng, bất giảm. Thị cố không trung vô sắc,
vô thọ, tưởng, hành, thức, vô nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý.

Vô sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp; vô nhãn giới, nãi chí vô
ý thức giới. Vô vô minh, diệc vô vô minh tận, nãi chí vô lão tử,
diệc vô lão tử tận.

Vô khổ, tập, diệt, đạo; vô trí, diệt vô đắc.

Dĩ vô sở đắc cố, Bồ-đề-tát-đỏa y Bát-nhã Ba-la-mật-đa cố, tâm vô quái ngại; vô quái ngại cố, vô hữu khủng bố, viễn ly điên đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết-bàn.

Tam thế chư Phật y Bát-nhã Ba-la-mật-đa cố, đắc A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề.

Cố tri Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thị đại thần chú, thị đại minh chú, thị vô thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú, năng trừ nhất thiết khổ, chơn thiệt bất hư.

Cố thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa chú, tức thuyết chú viết:

Yết-đế yết-đế, ba-la yết-đế, ba-la-tăng yết-đế, Bồ-đề tát bà-ha. (3 lần)

BẠT NHỨT THIẾT NGHIỆP CHƯÔNG
ĐẮC SANH TỊNH ĐỘ ĐÀ-LA-NI

Nam-mô A di đà bà dạ

Đa tha dà đa dạ, đa diệt dạ tha:

A di rị đô bà tỳ

A di rị đa tất đam bà tỳ

A di rị đa tỳ ca lan đế

A di rị đa tỳ ca lan đa

Dà di nị dà dà na

Chỉ đa ca lệ ta bà-ha. (3 lần)

HỒI HƯƠNG

Phúng kinh công đức thù thắng hạnh
Vô biên thắng phước giai hồi hương
Phổ nguyện pháp giới chư chúng sanh
Tốc vãng vô lượng quang Phật-sát.

Nguyện tiêu tam chương trừ phiền não
Nguyện đắc trí huệ chơn minh liễu
Phổ nguyện tội chương tất tiêu trừ
Thế thế thường hành Bồ-tát đạo.

Nguyện sanh Tây Phương Tịnh Độ trung
Cửu phẩm liên hoa vi phụ mẫu
Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh
Bất thối Bồ-tát vi bạn hữu.

Nguyện dĩ thử công đức
Phổ cập ư nhất thiết
Ngã đẳng dĩ chúng sanh
Giai cộng thành Phật đạo.

QUY Y TAM BẢO

**Tự Quy y Phật, Đương nguyện chúng sanh, Thế
giải đại đạo, Phát Vô thượng tâm.**

**Tự Quy y Pháp, Đương nguyện chúng sanh,
Thâm nhập kinh tạng, Trí huệ như hải.**

**Tự Quy y Tăng, Đương nguyện chúng sanh,
Thống lý đại chúng, Nhất thiết vô ngại.**

**Nguyện đem công đức này
Hướng về khắp tất cả
Đệ tử và chúng sanh
Đều trọn thành Phật đạo.**

HÒA NAM THÁNH CHÚNG.